

Số: *191* /UBND-KT
V/v hướng dẫn đánh giá các tiêu
chí chợ an toàn thực phẩm trên
địa bàn theo TCVN 11856:2017.

Bỉm Sơn, ngày 04 tháng 02 năm 2020

Kính gửi: UBND phường Lam Sơn

Thực hiện Chương trình công tác của UBND thị xã Bỉm Sơn về phát triển kinh tế - xã hội năm 2020; Công văn số 1068/SCT-QLTM ngày 15/5/2018 của Sở Công Thương Thanh Hóa về việc Hướng dẫn đánh giá các tiêu chí chợ an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh theo TCVN 11856:2017. UBND thị xã Bỉm Sơn yêu cầu UBND phường Lam Sơn thực hiện tốt các nội dung sau:

1. UBND phường Lam Sơn

- Tổ chức triển khai thực hiện đánh giá các tiêu chí chợ an toàn thực phẩm đối với chợ 53 và chợ Xí nghiệp 4 theo Quyết định số 2166/QĐ-BKHCN ngày 15/8/2017 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia - ban hành TCVN 11856:2017 (*chi tiết có hướng dẫn gửi kèm theo*).

- Huy động các nguồn lực tăng cường cơ sở vật chất trong chợ đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống cháy nổ...Chỉ đạo Tổ quản lý chợ phân ngành hàng phù hợp với chủng loại kinh doanh hàng hóa, có biển tên, biển hiệu, địa chỉ chủ cơ sở kinh doanh, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Chỉ đạo thực thành xây dựng nội quy, quy chế chợ an toàn thực phẩm;

- Tổ chức cho các hộ tiểu thương kinh doanh thực phẩm viết bản cam kết đảm bảo an toàn thực phẩm.

- Thành lập Tổ giám sát an toàn thực phẩm tại chợ để kiểm tra, giám sát công tác bảo đảm an toàn thực phẩm tại chợ; thực hiện xã hội hóa cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất khu vực kinh doanh thực phẩm trong chợ

- Kiểm tra, đôn đốc các hộ tiểu thương kinh doanh hoàn thiện việc niêm yết biển tên, biển hiệu, địa chỉ của chủ cơ sở kinh doanh thực phẩm;

- Hướng dẫn cho các hộ tiểu thương kinh doanh thực phẩm viết bản cam kết đảm bảo an toàn thực phẩm.

- Hợp đồng với đơn vị tư vấn đánh giá hợp chuẩn chợ kinh doanh thực phẩm theo tiêu chí TCVN 11856:2017 đối với chợ 53 và chợ Xí nghiệp 4; bổ sung hoàn thiện các nội dung không phù hợp tại các chợ trước ngày 15/4/2020, báo cáo kết quả thực hiện về UBND thị xã (qua phòng Kinh tế) trước ngày 20/4/2020.

- Hoàn thành lập hồ sơ công nhận chợ kinh doanh thực phẩm trước ngày 30/4/2020, báo cáo kết quả thực hiện về UBND thị xã (qua phòng Kinh tế) trước ngày 05/5/2020.

- Thực hiện công bố hợp chuẩn chợ kinh doanh thực phẩm phù hợp TCVN 11856:2017 đối với chợ 53, chợ Xí nghiệp 4 trước ngày 15/5/2020, báo cáo kết quả thực hiện về UBND thị xã (qua phòng Kinh tế) trước ngày 20/5/2020.

2. Phòng Kinh tế

Đơn đốc, kiểm tra UBND phường Lam Sơn triển khai thực hiện việc đánh giá các tiêu chí chợ an toàn thực phẩm trên địa bàn theo Quyết định số 2166/QĐ-BKHHCN ngày 15/8/2017 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố Tiêu chuẩn quốc gia - ban hành TCVN 11856:2017.

Nhận được Công văn này yêu cầu UBND phường Lam Sơn, các phòng ban, đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên (t/h);
- Lưu VT, KT./.


KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
Tông Thanh Bình

HƯỚNG DẪN

Về việc đánh giá các tiêu chí xây dựng chợ an toàn thực phẩm trên địa bàn thị xã theo TCVN 11856:2017 về chợ Kinh doanh thực phẩm

(Kèm theo Công văn số 191/UBND-KT ngày 04/02/2020 của UBND thị xã



Căn cứ tiêu chuẩn quốc gia ban hành TCVN 11856:2017 được Bộ Khoa học và Công nghệ công bố tại Quyết định số 2166/QĐ-BKHHCN ngày 15/8/2017 về chợ kinh doanh thực phẩm. UBND thị xã Bỉm Sơn hướng dẫn đánh giá các tiêu chí chợ an toàn thực phẩm trên địa bàn thị xã như sau:

Tiêu chí đánh giá đối với chợ kinh doanh thực phẩm

STT	Tiêu chí	Mức độ đánh giá (A/B)	Đánh giá		Hướng dẫn đánh giá
			Đạt	Không đạt	
I	Yêu cầu chung (Theo Mục 4)				
	<i>Yêu cầu về vị trí, địa điểm (theo 4.1)</i>				
1	Chợ không bị ngập nước, đọng nước (theo 4.1)	A	x		Chuyên gia đánh giá thực tế
2	Chợ không bị ảnh hưởng bởi các nguồn gây ô nhiễm; cách các nguồn gây ô nhiễm tối thiểu 500m (theo 4.1)	B	x		Chuyên gia đánh giá thực tế
	<i>Yêu cầu về bố trí (theo 4.2)</i>				
3	Bố trí khu vực kinh doanh (theo 4.2)	B	x		Có phương án bố trí khu vực kinh doanh được cấp có thẩm quyền phê duyệt
4	Phân khu chức năng (theo 4.2)	B	x		Chuyên gia đánh giá thực tế
5	Tại các khu vực kinh doanh có biển hiệu thông báo (theo 4.2)	B	x		Chuyên gia đánh giá thực tế

6	Sơ đồ chỉ dẫn phân khu của chợ tại cửa ra vào chính (theo 4.2)	B	x		Chuyên gia đánh giá thực tế
	<i>Yêu cầu về thiết kế (theo 4.3)</i>				
7	Chợ được xây dựng kiên cố hoặc bán kiên cố (theo 4.3)	B	x		Chuyên gia đánh giá thực tế và theo thiết kế xây dựng
8	Sàn khu vực buôn bán thực phẩm (theo 4.3)	B	x		Chuyên gia đánh giá thực tế
9	Trần, mái che, tường chợ (theo 4.3)	B	x		Chuyên gia đánh giá thực tế
	<i>Yêu cầu về hệ thống chiếu sáng (theo 4.4)</i>				
10	Hệ thống chiếu sáng (theo 4.4)	B	x		Chuyên gia đánh giá thực tế
	<i>Yêu cầu về nước sử dụng trong chợ (theo 4.5)</i>				
11	Nước sử dụng trong chợ (theo 4.5)	A	x		Hợp đồng cung cấp nước sinh hoạt hoặc hóa đơn sử dụng nước sinh hoạt hoặc phiếu kiểm nghiệm nước sinh hoạt, chứng nhận hợp quy chất lượng nước sinh hoạt.
12	Hệ thống cấp, thoát nước (theo 4.5)	A	x		Chuyên gia đánh giá thực tế
	<i>Yêu cầu về kho, khu vực bảo quản thực phẩm (nếu có) (theo 4.6)</i>	A			Chuyên gia đánh giá thực tế
13	Nhiệt độ, độ ẩm, ánh sáng, thông gió và các yếu tố bảo đảm an toàn thực phẩm khác (theo 4.6)	A	x		Chuyên gia đánh giá thực tế
14	Có biện pháp, dụng cụ chống côn trùng và động vật gây hại (theo 4.6)	A	x		Chuyên gia đánh giá thực tế
15	Trung bày thực phẩm trong kho (theo 4.6)	A	x		Chuyên gia đánh giá thực tế
	<i>Yêu cầu đối với khu bán gia cầm sống, khu giết mổ gia cầm tập trung tại chợ (nếu có) (theo 4.7)</i>				
16	Tách biệt với khu bán thực phẩm khác với khoảng cách tối thiểu là 2,4m (theo 4.7.1)	B	x		Chuyên gia đánh giá thực tế
17	Đủ điều kiện đầu tư kinh doanh cơ	A			Giấy chứng nhận đủ điều

	sở giết mổ (theo 4.7.2)			X	kiện đầu tư, kinh doanh
18	Yêu cầu về bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy (theo 4.8)	A			Văn bản nghiệm thu hệ thống phòng cháy chữa cháy của cơ quan có thẩm quyền
	Yêu cầu về vệ sinh môi trường (theo 4.9)				
19	Thu gom rác thải (theo 4.9)	B	X		Giấy tờ chứng minh hoạt động thu gom rác thải định kỳ
20	Trang bị thùng rác và biển thông báo (theo 4.9)	B	X		Chuyên gia đánh giá thực tế
21	Định kỳ tổ chức khử trùng và tiêu độc (theo 4.9)	B	X		Giấy tờ chứng minh
	Yêu cầu về nhà vệ sinh (theo 4.10)				
22	Bố trí cách biệt, tiêu dôi nước tự hoại, 25 hộ kinh doanh/nhà vệ sinh (theo 4.10)	B	X		Chuyên gia đánh giá thực tế
23	Trang thiết bị trong nhà vệ sinh (theo 4.10)	B	X		Chuyên gia đánh giá thực tế
	Yêu cầu khác (theo 4.11)				
24	Nội quy chợ (theo 4.11)	A	X		Nội quy chợ được cấp có thẩm quyền phê duyệt
25	Tổ chức quản lý chợ (theo 4.11)	A	X		Có quyết định thành lập tổ chức quản lý chợ của cấp có thẩm quyền
II	Yêu cầu đối với cơ sở kinh doanh thực phẩm tại chợ (theo Mục 5)				
26	Các cơ sở kinh doanh sản phẩm động vật (theo 5.2)	A	X		100% tổng số cơ sở kinh doanh đạt thì tính tiêu chí đạt
27	Các cơ sở kinh doanh thủy hải sản tươi sống (theo 5.3)	A	X		100% tổng số cơ sở kinh doanh đạt thì tính tiêu chí đạt
28	Cơ sở kinh doanh rau, củ, quả (theo 5.4)	A	X		100% tổng số cơ sở kinh doanh đạt thì tính tiêu chí đạt
29	Cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống	A			100% tổng số cơ sở kinh doanh đạt thì tính tiêu chí

	(theo 5.5)				đạt
30	Cơ sở kinh doanh thực phẩm khác (theo 5.6)	A	X		100% tổng số cơ sở kinh doanh đạt thì tính tiêu chí đạt
III	Yêu cầu đối với tổ chức quản lý chợ (theo mục 6)				
31	Tổ chức thực hiện nội quy kinh doanh thực phẩm tại chợ	A	x		Chuyên gia đánh giá thực tế
32	Kiểm tra công tác bảo đảm an toàn thực phẩm	A	X		Có bản kế hoạch kiểm tra được lãnh đạo tổ chức ký đóng dấu, Báo cáo kiểm tra định kỳ
33	Cán bộ quản lý an toàn thực phẩm tại chợ có kiến thức về an toàn thực phẩm	A	X		Giấy xác nhận kiến thức ATTP được cơ quan có thẩm quyền cấp